

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI
Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh
Đồng Nai và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết
thủ tục hành chính cấp huyện tỉnh Đồng Nai

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

1. BHXH : Bảo hiểm xã hội;
2. BHYT : Bảo hiểm y tế;
3. BHTN : Bảo hiểm thất nghiệp;
4. BHXH tỉnh : Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
5. BHXH huyện : Bảo hiểm xã hội quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
6. TNLĐ : Tai nạn lao động;
7. BNN : Bệnh nghề nghiệp;
8. DSPHSK : Dưỡng sức phục hồi sức khỏe;
9. GDYK : Giám định y khoa;
10. SDLĐ : Sử dụng lao động;
11. NLĐ : Người lao động;
12. TTHC : Thủ tục hành chính;
13. KCB : Khám bệnh, chữa bệnh
14. Luật BHXH số 58/2014/QH13: Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội;
15. Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13: Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội;
16. Nghị định số 115/2015/NĐ-CP: Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;
17. Nghị định số 134/2015/NĐ-CP: Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;
18. Nghị định số 33/2016/NĐ-CP: Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân;

19. Nghị định số 28/2015/NĐ-CP: Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

20. Nghị định số 143/2018/NĐ-CP: Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

21. Nghị định số 166/2016/NĐ-CP: Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

22. Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH: Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH ngày 18/02/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;

23. Thông tư số 46/2016/TT-BYT: Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày;

24. Thông tư số 56/2017/TT-BYT: Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn, vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;

25. Thông tư liên tịch số 21/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC: Thông tư liên tịch số 21/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 25/9/2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;

26. Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH: Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/6/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Quyết định 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động;

27. Quyết định số 613/QĐ-TTg: Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động;

28. Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg: Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu;

29. Quyết định số 250/QĐ-TTg: Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Chủ nhiệm hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của Nhà nước;

30. Công văn 1969 BHHX/CĐCS: Công văn số 1969 BHHX/CĐCS ngày 26/9/2000 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thực hiện về trợ cấp cho người hết tuổi lao động khi ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;

31. Công văn số 1614 BHHX/CĐCS: Công văn số 1614 BHHX/CĐCS ngày 14/9/2001 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thủ tục hồ sơ hưởng trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg;

32. Công văn 2834/BHXX-CSXH: Công văn số 2834/BHXX-CSXH ngày 09/7/2010 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg đối với người đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;

33. Công văn số 1594/BHXX-CSXH: Công văn số 1594/BHXX-CSXH ngày 22/4/2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn bổ sung thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg;

34. Công văn số 3984/BHXX-CSXH: Công văn số 3984/BHXX-CSXH ngày 28/9/2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn bổ sung về đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg;

35. Công văn số 5371/BHXX-CSXH: Công văn số 5371/BHXX-CSXH ngày 16/12/2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn bổ sung về thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg;

36. Công văn số 4281/BHXX-CSXH: Công văn số 4281/BHXX-CSXH ngày 29/10/2013 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg;

37. Công văn số 891/BHXX-CSXH: Công văn số 891/BHXX-CSXH ngày 19/3/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam giải quyết vướng mắc chế độ trợ cấp đối với nhà giáo theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg;

38. Công văn số 6499/BGDĐT- TCCB: Công văn số 6499/BGDĐT-TCCB ngày 14/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v đề xuất giải quyết vướng mắc Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg (thay thế Công văn số 569/BGDĐT-TCCB ngày 17/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

39. Công văn số 1201/BHXX-CSXH: Công văn số 1201/BHXX-CSXH ngày 10/4/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu;

40. Quyết định số 838/QĐ-BHXX: Quyết định số 838/QĐ-BHXX ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

41. Quyết định số 595/QĐ-BHXX: Quyết định số 595/QĐ-BHXX ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế;

42. Quyết định 166/QĐ-BHXX: Quyết định số 166/QĐ-BHXX ngày 31/01/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy trình giải quyết các chế độ BHXH, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;

43. Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, xã.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Stt	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện		Số trang tại Phần II
		Tỉnh	Huyện	
I	LĨNH VỰC THU BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP, BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP			1
1	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế	x	x	1
2	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế	x	x	27
3	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp sổ bảo hiểm xã hội		x	47
II	LĨNH VỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI			57
4	Giải quyết hưởng chế độ thai sản (<i>Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi</i>)	x	x	57
5	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác		x	79
6	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích	x		85
7	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg	x		90
8	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg	x		95
III	LĨNH VỰC CẤP SỔ, THẺ			106
9	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế (<i>Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng; cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế</i>)	x	x	106